TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2017/QĐST-DS	*Thủy nguyên, ngày 08 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2017/TLST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2017,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty tài chính X (Viết tắt là Y);

Trụ sở: Tầng 2, tòa nhà Ree, số 9, ĐVB, Phường 12, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh,

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Lô Đằng G – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên Y,

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trần Thị Thùy L, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số 16A/119 TH, phường ĐL, quận Hải An, thành phố Hải Phòng (Văn bản ủy quyền ngày 13 tháng 6 năm 2017);

- *Bị đơn*: Anh Phạm Công Ch, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn Bắc 2, xã TĐ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Phạm Công Ch phải trả cho Công ty tài chính X (Viết tắt là Y) tổng số tiền nợ tính đến ngày 31/8/2017 là: 17.978.646 (Mười bảy triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm bốn mươi sáu) đồng. Trong đó, nợ gốc đến hạn là: 8.976.627 (Tám triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn sáu trăm hai mươi bảy) đồng; nợ gốc chưa đến hạn là: 6.874.646 (Sáu triệu tám trăm bảy mươi tư nghìn sáu trăm bốn mươi sáu) đồng, nợ lãi đến hạn là 2.127.373 (Hai triệu một trăm hai mươi bảy nghìn ba trăm bảy mươi ba) đồng.

2.2 Phương án trả nợ như sau: Chậm nhất đến ngày 08/10/2017, anh Phạm Công Ch phải trả cho Y tổng số tiền nợ tính đến ngày 31/8/2017 là: 17.978.646 (Mười bảy triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm bốn mươi sáu) đồng.

Trong đó, nợ gốc đến hạn là: 8.976.627 (Tám triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn sáu trăm hai mươi bảy) đồng; nợ gốc chưa đến hạn là: 6.874.646 (Sáu triệu tám trăm bảy mươi tư nghìn sáu trăm bốn mươi sáu) đồng.

Sau khi anh Phạm Công Ch thanh toán xong khoản nợ gốc nói trên, Y sẽ miễn toàn bộ số tiền lãi cho anh Ch.

Trường hợp anh Phạm Công Ch không thực hiện theo thỏa thuận trên thì phải trả toàn bộ số tiền nợ tính đến ngày 31/8/2017 là: 17.978.646 (Mười bảy triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm bốn mươi sáu) đồng. Trong đó, nợ gốc đến hạn là: 8.976.627 (Tám triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn sáu trăm hai mươi bảy) đồng; nợ gốc chưa đến hạn là: 6.874.646 (Sáu triệu tám trăm bảy mươi tư nghìn sáu trăm bốn mươi sáu) đồng, nợ lãi đến hạn là 2.127.373 (Hai triệu một trăm hai mươi bảy nghìn ba trăm bảy mươi ba) đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01/9/2017 của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc.

3. Về án phí: Anh Phạm Công Ch nhận nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 449.466 (Bốn trăm bốn mươi chín nghìn bốn trăm sáu mươi sáu) đồng. Trả lại cho Y số tiền 450.000 (bốn trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005638 ngày 20/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THSDS huyện Thủy Nguyên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Ngọc Anh